

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới; tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”.

Phát huy vai trò của Hội Nông dân trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn và hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể (KTTT) trong sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản. Khai thác hiệu quả nội lực của nông dân, phát triển kinh tế tập thể phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội từng địa phương, gắn với vùng sản xuất hàng hóa và các sản phẩm chủ lực, tiềm năng của tỉnh, góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của hội viên, nông dân.

2. Yêu cầu

Việc phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp phải được triển khai đồng bộ, lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn, gắn với xây dựng chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và thúc đẩy các phong trào nông dân theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước để Hội Nông dân tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho hội viên nông dân là thành viên các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp; nâng cao hiệu quả

sản xuất, kinh doanh, phát triển bền vững và củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao vai trò và hiệu quả tham gia của Hội Nông dân các cấp trên địa bàn tỉnh phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp; khơi dậy tinh thần hợp tác, khởi nghiệp, sáng tạo của hội viên, nông dân; thu hút sự tham gia rộng rãi của các cá nhân, tổ chức vào phát triển kinh tế tập thể, góp phần nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống và thúc đẩy phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ thành lập mới ít nhất 60 hợp tác xã nông nghiệp, 250 tổ hợp tác trong nông nghiệp; đồng thời củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho 100 hợp tác xã nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn và hỗ trợ thành lập.

- Thành lập mới 400 tổ hội nông dân nghề nghiệp và 90 chi hội nông dân nghề nghiệp.

- Vận động, thu hút thêm 10% số hộ hội viên nông dân tham gia các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

- Hỗ trợ ít nhất 15% số chi hội nông dân nghề nghiệp phát triển thành tổ hợp tác hoặc hợp tác xã nông nghiệp.

- Phân đầu ít nhất 45% số hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác; ít nhất 30% số hợp tác xã nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn và hỗ trợ nông dân; ít nhất 90% số cán bộ chủ chốt của hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn và nghiệp vụ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, vận động, thu hút hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển KTTT trong nông nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, nâng cao nhận thức cho hội viên, nông dân về hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị, theo các ngành hàng chủ lực, tiềm năng, lợi thế của địa phương; từng bước thay đổi tư duy sản xuất sang phát triển kinh tế nông nghiệp; vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp

thông qua sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi.

- Đẩy mạnh hoạt động kết nối giữa hội với hội viên, nông dân thông qua Internet, mạng xã hội; Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông để tuyên truyền sâu rộng, thiết thực về KTTT trong nông nghiệp; chú trọng tuyên truyền, giới thiệu, nhân rộng các mô hình KTTT trong nông nghiệp hoạt động hiệu quả, các điển hình tiên tiến trong hợp tác, liên kết sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về kết quả, hoạt động của tổ chức KTTT trong nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn và hỗ trợ thành lập trên các phương tiện truyền thông của Hội.

- Tổ chức tập huấn cho hội viên nông dân tại các chi, tổ hội, các vùng quy hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, nhằm nâng cao hiểu biết, kiến thức về THT, HTX; tổ chức các hội nghị, tọa đàm, diễn đàn chia sẻ thông tin, kinh nghiệm trong hoạt động của THT, HTX, chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân thực hiện tập trung, tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật để phát triển KTTT, tổ chức sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, hình thành các vùng nguyên liệu lớn phục vụ chế biến và xuất khẩu.

- Phát động và triển khai hiệu quả phong trào thi đua “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp”; tổ chức tôn vinh, khen thưởng, tổng kết và nhân rộng các mô hình KTTT trong nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập; biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong phát triển KTTT trong nông nghiệp.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của THT, HTX nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập

- Rà soát kết quả hoạt động, đề xuất các giải pháp cụ thể hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của THT, HTX nông nghiệp; phối hợp với các cơ quan chức năng sắp xếp, tái cơ cấu, tổ chức lại THT, HTX nông nghiệp hoạt động không hiệu quả, ngừng hoạt động.

- Tư vấn hoàn thiện, sửa đổi điều lệ; hướng dẫn thủ tục sắp xếp, củng cố lại tổ chức, hoạt động, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp và thành viên.

- Hỗ trợ nâng cao số lượng và chất lượng các dịch vụ đối với THT, HTX nông nghiệp, đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực vùng, miền, địa phương, phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ THT, HTX nông nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, phân phối và tiêu thụ sản phẩm, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

3. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân thành lập, phát triển các THT, HTX nông nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia

- Tư vấn, hướng dẫn sáng lập viên trong thành lập các THT, HTX và mở rộng đối tượng hội viên, nông dân tham gia theo kế hoạch phát triển hàng năm của địa phương.

- Khuyến khích, vận động, hướng dẫn các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc làm sáng lập viên trong thành lập THT, HTX nông nghiệp.

- Tư vấn, hỗ trợ phát triển chi Hội Nông dân nghề nghiệp thành THT, HTX; đồng thời đẩy mạnh thành lập chi Hội Nông dân, tổ Hội Nông dân trong HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ THT, HTX nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất kinh doanh, thành lập doanh nghiệp trong HTX, góp vốn vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật nhằm phát triển sản xuất; hình thành mạng lưới THT, HTX nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân hỗ trợ.

- Tuyên truyền nhân rộng các mô hình THT, HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập

- Tổ chức, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan liên quan trong bồi dưỡng, đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc trở thành giám đốc HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ quản lý, sản xuất, kinh doanh, chuyển đổi số cho thành viên THT, HTX nông nghiệp.

- Chuyên giao khoa học, công nghệ cho hội viên, nông dân là thành viên THT, HTX nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Tổ chức thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác quản lý sản xuất, xúc tiến quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm cho THT, HTX nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

5. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tham gia hỗ trợ phát triển KTTT, HTX của Hội Nông dân các cấp

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT các kiến thức, kỹ năng về tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển KTTT, quy định pháp luật về KTTT, HTX.

- Phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ nông dân, chuyển giao các mô hình hợp tác, liên kết sản xuất, kinh doanh cho THT, HTX và đào tạo, bồi dưỡng nghề cho hội viên, nông dân là thành viên HTX nông nghiệp.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát chất lượng vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp của các THT, HTX, Chi, tổ hội nông dân nghề nghiệp.

- Tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội, về lĩnh vực phát triển KTTT.

- Tổ chức cho cán bộ Hội các cấp khảo sát, học tập trong và ngoài tỉnh về nâng cao vai trò của tổ chức Hội trong phát triển KTTT.

- Định kỳ tổ chức tổng kết đánh giá công tác chỉ đạo, hỗ trợ phát triển THT, HTX, Chi, Tổ hội nông dân nghề nghiệp trong hệ thống tổ chức hội.

6. Tăng cường hỗ trợ về vốn, tín dụng

- Tăng cường tư vấn, hỗ trợ HTX, THT, chi, tổ hội nông dân nghề nghiệp được tiếp cận các nguồn vốn vay từ Ngân hàng chính sách, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT, các ngân hàng khác để đầu tư cho hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh.

- Tăng cường tư vấn, hỗ trợ HTX, THT được tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi từ Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh.

- Kịp thời bổ sung nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân đáp ứng nhu cầu vay vốn gắn với xây dựng mối liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị và quy định của Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về thành lập tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế về phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp của Hội Nông dân

- Phối hợp, tổ chức các sự kiện, tham gia các diễn đàn trong nước và quốc tế; tham gia xúc tiến thương mại, quảng bá, kết nối, hỗ trợ xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp của các HTX.

- Liên kết với các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước về đào tạo, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến, nâng cao trình độ cho các thành viên THT, HTX.

- Vận động, thu hút đa dạng các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ phát triển KTTT trong nông nghiệp.

- Tăng cường học tập, chia sẻ đổi kinh nghiệm phát triển KTTT; chủ động nghiên cứu mô hình KTTT hoạt động hiệu quả để định hướng phát triển, hỗ trợ các HTX nông nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương.

- Tăng cường kết nối, xúc tiến, hỗ trợ các HTX tiêu thụ sản phẩm chủ lực, tiềm năng tại các thị trường mới trong và ngoài nước.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Vốn ngân sách địa phương, vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

- Vốn tín dụng (bao gồm: vốn tín dụng từ Ngân hàng Chính sách xã hội, nguồn tín chấp với Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT, Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX, Quỹ hỗ trợ nông dân theo quy định của pháp luật).

- Vốn của doanh nghiệp, HTX, THT, hộ gia đình tự huy động.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội về lĩnh vực phát triển kinh tế tập thể.

- Chủ động nghiên cứu mô hình KTTT hoạt động hiệu quả để đề xuất định hướng phát triển, hỗ trợ các HTX nông nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Hội Nông dân các xã, phường xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với đặc thù của địa phương và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

- Xây dựng Kế hoạch và lập dự toán kinh phí thực hiện hằng năm gửi Sở Tài chính và các sở, ban, ngành có liên quan để bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương, vốn lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn vốn huy động hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Tham mưu, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu; tổ chức tôn vinh các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp tiêu biểu gắn với chuỗi sự kiện do Hội Nông dân tổ chức.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số nội dung của Kế hoạch theo lĩnh vực của ngành (Tuyên truyền, tập huấn; củng cố nâng cao chất lượng hoạt động; thành lập mới THT, HTX...); lồng ghép các chương trình, hoạt động của Sở và Chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện các nội dung, mục tiêu của Kế hoạch.

- Phối hợp với Hội Nông dân tổ chức liên kết, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho THT, HTX nông nghiệp và thành viên; tổ chức các diễn đàn, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm hoạt động của tổ chức KTTT trong nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ.

- Phối hợp đề xuất chính sách hỗ trợ phát triển các mô hình HTX điển hình.

- Phối hợp với Hội nông dân tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện đề án trên địa bàn; đồng thời phối hợp đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, trên cơ sở đề xuất của Hội Nông dân và các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước, lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình đề án có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

4. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp tổ chức các sự kiện, tham gia các diễn đàn trong nước và quốc tế; xúc tiến thương mại, quảng bá, kết nối, hỗ trợ xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp của các HTX; Tổ chức thăm quan, học tập, giao lưu trao đổi kinh nghiệm phát triển KTTT.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số mô hình tiêu thụ nông sản thuộc Chương trình xúc tiến thương mại; hướng dẫn các HTX nông nghiệp xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm đối với các thị trường trong và ngoài nước.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ động lồng ghép các chương trình, hoạt động của Sở và Chương trình chuyển đổi số quốc gia để thực hiện hỗ trợ HTX ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ mới nhất là chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất của các HTX.

- Chủ trì phối hợp sở, ngành tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành chính sách chuyển đổi số cho các HTX trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các sở, ngành liên quan lồng ghép hoạt động của Kế hoạch trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh.

7. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tuyên truyền, vận động, triển khai thực hiện Kế hoạch; tham gia tư vấn, kiện toàn tổ chức, hoạt động HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ các HTX, THT nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn thành lập tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX.

8. Các sở, ngành và đơn vị có liên quan khác: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình chủ động phối hợp với Hội Nông dân và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức có hiệu quả Kế hoạch này.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chủ trì, chỉ đạo và triển khai việc rà soát, đánh giá quy mô, tổ chức bộ máy, chất lượng, hiệu quả hoạt động các HTX đảm bảo đúng Luật; Chú trọng công tác quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch về đất đai tạo điều kiện cho HTX có đất làm trụ sở, sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp với Hội Nông dân trong thực hiện các nội dung của Kế hoạch; Căn cứ vào Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh để xây dựng Kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đảm bảo mục tiêu, nội dung của Kế hoạch; Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện báo cáo, đánh giá định kỳ, hàng năm, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch.

10. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội

Tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ đoàn viên, hội viên tham gia, triển khai thực hiện Kế hoạch.

11. Chế độ báo cáo: Thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Hội Nông dân tỉnh) về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TW Hội Nông dân Việt Nam;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NLN (Minh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Trung Bá